

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa

(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang

Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm

Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu

Sài Gòn 1998

--- o0o ---

Tập 18

QUYỂN THỨ 447

HỘI THỨ HAI

Phẩm

CHƠN NHƯ

Thứ 52 - 2

Bấy giờ, chúng chư Thiên cõi Dục, cõi Sắc lại thừa Phật rằng: Bạch Thế Tôn ! Đại đức Thiện Hiện chơn đệ tử Phật, theo Như Lai sanh. Sở dĩ vì sao ? Đại đức Thiện Hiện đã thuyết các pháp tất cả đều cùng không tương ưng vậy.

Bấy giờ, Thiện Hiện bảo chúng chư Thiên cõi Dục, cõi Sắc rằng : Chúng chư Thiên các người nói Thiện Hiện tôi chơn đệ tử Phật, theo Như Lai sanh.

Sao là Thiện Hiện theo Như Lai sanh ? Nghĩa là theo Như Lai chơn như sanh vậy. Sở dĩ vì sao ? Như Lai chơn như không đến không đi, Thiện Hiện chơn

như cũng không đến không đi, nên nói Thiện Hiện theo Như Lai sanh.

Như Lai chơn như tức tất cả pháp chơn như, tất cả pháp chơn như tức Như Lai chơn như. Chơn như như thế không tánh chơn như, cũng không chẳng tánh chơn như. Thiện Hiện chơn như cũng lại như thế, nên nói Thiện Hiện theo Như Lai sanh.

Như Lai chơn như thường trụ là tướng, Thiện Hiện chơn như cũng lại như thế, nên nói Thiện Hiện theo Như Lai sanh.

Như Lai chơn như không biến không khác, không phân biệt, khắp chuyển các pháp. Thiện Hiện chơn như cũng lại như thế, nên nói Thiện Hiện theo Như Lai sanh.

Như Lai chơn như không sở quái ngại, tất cả pháp chơn như cũng không sở quái ngại. Hoặc Như Lai chơn như, hoặc tất cả pháp chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng, không tạo không tác.

Chơn như như thế tướng thường chơn như, không thời chẳng tướng chơn như. Vì tướng thường chơn như, không thời chẳng chơn như nên không hai không riêng. Thiện Hiện chơn như cũng lại như thế, nên nói Thiện Hiện theo Như Lai sanh.

Như Lai chơn như với tất cả chỗ không nhớ nghĩ, không phân biệt. Thiện Hiện chơn như cũng lại như thế, nên nói Thiện Hiện theo Như Lai sanh.

Như Lai chơn như không riêng khác, chẳng khá được. Thiện Hiện chơn như cũng lại như thế, nên nói Thiện Hiện theo Như Lai sanh.

Như Lai chơn như chẳng lìa tất cả pháp chơn như, tất cả pháp chơn như chẳng lìa Như Lai chơn như. Chơn như như thế tướng thường chơn như, không thời chẳng tướng chơn như. Thiện Hiện chơn như cũng lại như thế, nên nói Thiện Hiện theo Như Lai sanh.

Tuy theo nói sanh mà không chỗ theo sanh, vì Thiện Hiện chơn như chẳng khác Phật vậy.

Như Lai chơn như chẳng quá khứ, chẳng vị lai, chẳng hiện tại. Tất cả pháp chơn như cũng chẳng quá khứ, chẳng vị lai, chẳng hiện tại. Thiện Hiện chơn như cũng lại như thế, nên nói Thiện Hiện theo Như Lai sanh.

Quá khứ chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức quá khứ chơn như. Vị lai chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức vị lai chơn như. Hiện tại chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức hiện tại chơn như. Hoặc quá khứ chơn như, hoặc vị lai chơn như, hoặc hiện

tại chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Sắc chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức sắc chơn như. Thọ tướng hành thức chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức thọ tướng hành thức chơn như. Hoặc sắc chơn như, hoặc thọ tướng hành thức chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Nhãn xứ chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức nhãn xứ chơn như. Nhĩ tỷ thiết thân ý xứ chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức nhĩ tỷ thiết thân ý xứ chơn như. Hoặc nhãn xứ chơn như, hoặc nhĩ tỷ thiết thân ý xứ chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Sắc xứ chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức sắc xứ chơn như. Thanh hương vị xúc pháp xứ chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức thanh hương vị xúc pháp xứ chơn như. Hoặc sắc xứ chơn như, hoặc thanh hương vị xúc pháp xứ chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Nhãn giới chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức nhãn giới chơn như. Nhĩ tỷ

thiệt thân ý giới chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức nhĩ tử thiệt thân ý giới chơn như. Hoặc nhãn giới chơn như, hoặc nhĩ tử thiệt thân ý giới chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Sắc giới chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức sắc giới chơn như. Thanh hương vị xúc pháp giới chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức thanh hương vị xúc pháp giới chơn như. Hoặc sắc giới chơn như, hoặc thanh hương vị xúc pháp giới chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Nhãn thức giới chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức nhãn thức giới chơn như. Nhĩ tử thiệt thân ý thức giới chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức nhĩ tử thiệt thân ý thức giới chơn như. Hoặc nhãn thức giới chơn như, hoặc nhĩ tử thiệt thân ý thức giới chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Nhãn xúc chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức nhãn xúc chơn như. Nhĩ tử thiệt thân ý xúc chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức nhĩ tử thiệt thân ý xúc chơn như. Hoặc nhãn xúc chơn như, hoặc nhĩ tử thiệt thân ý

xúc chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ chơn như. Nhĩ tử thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức nhĩ tử thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chơn như. Hoặc nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ chơn như, hoặc nhĩ tử thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Ngã chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức ngã chơn như. Hữu tình, mạng giả, sanh giả, dưỡng giả, sĩ phu, bổ-đặc-già-la, ý sanh, nho đồng, tác giả, thọ giả, tri giả, kiến giả chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức hữu tình cho đến kiến giả chơn như. Hoặc ngã chơn như, hoặc hữu tình cho đến kiến giả chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Bồ thí Ba-la-mật-đa chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức Bồ thí Ba-la-mật-đa chơn như. Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức Tịnh giới cho đến

Bát-nhã Ba-la-mật-đa chơn như. Hoặc Bồ thí Ba-la-mật-đa chơn như, hoặc Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Nội không chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức nội không chơn như. Ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán vô tán không, bốn tánh không, tự cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không chơn như. Hoặc nội không chơn như, hoặc ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Chơn như chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức chơn như chơn như. Pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức pháp giới cho đến bất tư nghì giới chơn như. Hoặc chơn như

chơn như, hoặc pháp giới cho đến bất tư nghì giới chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Khổ thánh đế chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức khổ thánh đế chơn như. Tập diệt đạo thánh đế chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức tập diệt đạo thánh đế chơn như. Hoặc khổ thánh đế chơn như, hoặc tập diệt đạo thánh đế chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Bốn niệm trụ chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức bốn niệm trụ chơn như. Bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi chơn như. Hoặc bốn niệm trụ chơn như, hoặc bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Bốn tĩnh lự chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức bốn tĩnh lự chơn như. Bốn vô lượng, bốn vô sắc định chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức bốn vô lượng, bốn vô sắc định chơn như. Hoặc bốn tĩnh lự chơn như, hoặc bốn vô lượng, bốn vô sắc định chơn như, hoặc

Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Tám giải thoát chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức tám giải thoát chơn như. Tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ chơn như. Hoặc tám giải thoát chơn như, hoặc tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Không giải thoát môn chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức không giải thoát môn chơn như. Vô tướng, vô nguyện giải thoát môn chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức vô tướng, vô nguyện giải thoát môn chơn như. Hoặc không giải thoát môn chơn như, hoặc vô tướng, vô nguyện giải thoát môn chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Tam thừa thập địa chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức Tam thừa thập địa chơn như. Bồ tát thập địa chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức Bồ-tát thập địa chơn như. Hoặc Tam thừa thập địa chơn như, hoặc Bồ-

tát thập địa chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Năm nhãn chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức năm nhãn chơn như. Sáu thần thông chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức sáu thần thông chơn như. Hoặc năm nhãn chơn như, hoặc sáu thần thông chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Phật mười lực chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức Phật mười lực chơn như. Bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chơn như. Hoặc Phật mười lực chơn như, hoặc bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Ba mươi hai tướng Đại sĩ chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức ba mươi hai tướng Đại sĩ chơn như. Tám mươi tùy hảo chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức tám mươi tùy hảo chơn như. Hoặc ba mươi hai tướng Đại sĩ chơn như, hoặc tám mươi tùy hao chơn như, hoặc

Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Pháp vô vong thất chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức pháp vô vong thất chơn như. Tánh hằng trụ xả chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức tánh hằng trụ xả chơn như. Hoặc pháp vô vong thất chơn như, hoặc tánh hằng trụ xả chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Đà-la-ni môn chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức đà-la-ni môn chơn như. Tam-ma-địa môn chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức tam-ma-địa môn chơn như. Hoặc đà-la-ni môn chơn như, hoặc tam-ma-địa môn chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Quả Dự lưu chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức quả Dự lưu chơn như. Quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức quả Nhất lai cho đến Độc giác Bồ-đề chơn như. Hoặc quả Dự lưu chơn như, hoặc quả Nhất lai cho đến Độc giác Bồ-đề chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một không hai không riêng.

Tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát chơn như. Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chơn như. Hoặc tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát chơn như, hoặc chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Nhất thiết trí chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức nhất thiết trí chơn như. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như. Hoặc nhất thiết trí chơn như, hoặc đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Thiên chúng phải biết : các Bồ-tát Ma-ha-tát hiện chứng tất cả pháp chơn như như thế, nói danh Như Lai ứng Chánh Đẳng Giác. Tôi đối các pháp chơn như như thế đã được tin hiểu sâu sắc, nên gọi Thiện Hiện theo Như Lai sanh.

Chính khi đang thuyết tướng chơn như như vậy, ở thế giới Tam thiên đại thiên đây, các núi đại địa sáu thứ biến động : đông vọt tây lặn, tây vọt

đông lặn ; nam vọt bắc lặn, bắc vọt nam lặn; trung vọt biên lặn, biên vọt trung lặn.

Bấy giờ, Thiên chúng cỡi Dục, cỡi Sắc, lần nữa đem bột hương chiên đàn, bột hương đa-yết-la, bột hương đa-ma-la trên trời và đem hoa sen xanh, hoa sen đỏ, hoa sen trắng, hoa sen vàng trên trời, phụng rải lên Như Lai và Thiện Hiện mà thưa rằng : Bạch Đức Như Lai ! Rất lạ ! Chưa từng có vậy. Đại đức Thiện Hiện do chơn như, nên theo Như Lai sanh.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bèn bảo chúng chư Thiên rằng : Chư Thiên phải biết, nhưng Thiện Hiện tôi chẳng do sắc nên theo Như Lai sanh, chẳng do sắc chơn như nên theo Như Lai sanh. Chẳng là sắc nên theo Như Lai sanh, chẳng là sắc chơn như nên theo Như Lai sanh.

Chẳng do thọ tướng hành thức nên theo Như Lai sanh, chẳng do thọ tướng hành thức chơn như nên theo Như Lai sanh. Chẳng là thọ tướng hành thức nên theo Như Lai sanh, chẳng là thọ tướng hành thức chơn như nên theo Như Lai sanh.

Như vậy cho đến chẳng do nhất thiết trí nên theo Như Lai sanh, chẳng do nhất thiết trí chơn như nên theo Như Lai sanh. Chẳng là nhất thiết trí nên theo Như Lai sanh, chẳng là nhất thiết trí chơn như nên theo Như Lai sanh.

Chẳng do đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí nên theo Như Lai sanh, chẳng do đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như nên theo Như Lai sanh. Chẳng là đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí nên theo Như Lai sanh, chẳng là đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như nên theo Như Lai sanh.

Chẳng do hữu vi nên theo Như Lai sanh, chẳng do hữu vi chơn như nên theo Như Lai sanh. Chẳng là hữu vi nên theo Như Lai sanh, chẳng là hữu vi chơn như nên theo Như Lai sanh.

Chẳng do vô vi nên theo Như Lai sanh, chẳng do vô vi chơn như nên theo Như Lai sanh. Chẳng là vô vi nên theo Như Lai sanh, chẳng là vô vi chơn như nên theo Như Lai sanh. Vì có sao ? Chư Thiên chúng ! Tất cả pháp này đều vô sở hữu. Các kẻ theo sanh, hoặc sở theo sanh, do đây theo sanh, thời chỗ theo sanh đều bất khả đắc.

Bấy giờ, Xá-lợi-tử thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Các pháp chơn như, pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới đều rất thâm sâu.

Nghĩa là với trong ấy sắc bất khả đắc, sắc chơn như cũng bất khả đắc. Vì có sao ? Vì trong ấy sắc hấy bất khả đắc, huông có sắc chơn như bất khả

đắc. Trong ấy thọ tướng hành thức bất khả đắc, thọ tướng hành thức chơn như cũng bất khả đắc. Vì có sao ? Vì trong ấy thọ tướng hành thức hỷ bất khả đắc, huống có thọ tướng hành thức chơn như khả đắc.

Như vậy cho đến trong ấy nhất thiết trí bất khả đắc, nhất thiết trí chơn như cũng bất khả đắc. Vì có sao ? Vì trong ấy nhất thiết trí hỷ bất khả đắc, huống có nhất thiết trí chơn như khả đắc. Trong ấy đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí bất khả đắc; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như cũng bất khả đắc. Vì có sao ? Vì trong ấy đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hỷ bất khả đắc, huống có đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như khả đắc.

Phật nói : Xá-lợi-tử ! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Các pháp chơn như cho đến bất tư nghì giới đều rất thẳm sâu. Chỗ gọi trong ấy sắc bất khả đắc, sắc chơn như cũng bất khả đắc. Vì có sao ? Trong ấy sắc hỷ bất khả đắc, huống có sắc chơn như khả đắc.

Như thế cho đến trong ấy nhất thiết tướng trí bất khả đắc. Nhất thiết tướng trí chơn như cũng bất khả đắc. Vì có sao ? Trong ấy nhất thiết tướng trí hỷ bất khả đắc, huống có nhất thiết tướng trí chơn như khả đắc.

Chính khi đang thuyết tướng chơn như như vậy, hai trăm Bí-sô hết hẳn các lậu, tâm được giải thoát thành A-la-hán. lại có năm trăm chúng Bí-sô-ni xa trần lìa cấu, đối trong các pháp sanh tịnh pháp nhãn. Năm ngàn Bồ-tát sanh trong trời người được vô sanh nhãn. Sáu ngàn Bồ-tát hết hẳn các lậu, tâm được giải thoát thành A-la-hán .

Bấy giờ, Phật bảo Xá-lợi-tử rằng : Nay trong chúng đây, sáu ngàn Bồ-tát đã ở quá khứ gần gũi cúng dường năm trăm chư Phật. Chỗ mỗi mỗi Phật, phát hoằng thệ nguyện chánh tín xuất gia. Dù tu Bồ thí, Tịnh giới, An nhãn, Tinh tiến, Tĩnh lự mà chẳng nhiếp thọ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, xa lìa phương tiện khéo léo, khởi tướng riêng khác, hành hạnh riêng khác.

Khi tu bồ thí khởi nghĩ như vậy : Đây là bồ thí, đây là vật thí, đây là kẻ nhận, ta năng hành thí. Khi tu tịnh giới khởi nghĩ như vậy : Đây là tịnh giới, đây là tội nghiệp, đây cảnh được hộ, ta năng trì giới. Khi tu an nhãn khởi nghĩ như vậy : Đây là an nhãn, đây là chướng nhãn, đây cảnh được nhãn, ta năng an nhãn. Khi tu tinh tiến khởi nghĩ như vậy : Đây là tinh tiến, đây là lười nhác, đây là nên làm, ta năng tinh tiến. Khi tu tĩnh lự khởi nghĩ như vậy : Đây là tĩnh lự, đây là tán động, đây là nên tu, ta năng tu định.

**Kia chẳng nhiếp thọ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, xa
lìa phương tiện khéo léo, nương tướng riêng khác
mà hành bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự
riêng khác. Do tướng riêng khác, hành riêng khác,
nên chẳng được Bồ-tát không tướng riêng khác và
mắt Bồ-tát không hành riêng khác.**

**Bởi nhân duyên đây chẳng được vào ngôi Bồ-
tát Chánh tánh ly sanh. Do chẳng được vào ngôi Bồ-
tát Chánh tánh ly sanh, nên được quả Dự lưu, lần
lữa cho đến quả A-la-hán.**

**Vậy nên, Xá-lợi-tử ! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát, dù
có đạo Bồ đề và có không, vô tướng, vô nguyện giải
thoát môn, mà chẳng nhiếp thọ Bát-nhã Ba-la-mật-
đa và xa lìa phương tiện khéo léo, bèn chứng thật
tế đạo nơi Thanh văn hoặc bậc Độc giác.**

**Khi ấy, cụ thọ Xá-lợi-tử lại thưa Phật rằng :
Bạch Thế Tôn ! Vì nhân duyên nào có kẻ bồ-đặc-
già-la Thanh văn thừa hoặc Độc giác thừa tu pháp
không, vô tướng, vô nguyện chẳng nhiếp thọ Ba-la-
mật-đa, xa lìa phương tiện khéo léo, bèn chứng thật
tế đạo nơi Thanh văn hoặc bậc Độc giác ? Có kẻ bồ-
đặc-già-la Bồ-tát thừa tu pháp không, vô tướng, vô
nguyện, nhiếp thọ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nương
phương tiện khéo léo, tuy chứng thật tế mà tới Vô
thượng Chánh đẳng Bồ-đề ?**

Phật nói : Xá-lợi-tử ! Các kẻ bổ-đặc-già-la Thanh văn thừa hoặc Độc giác thừa xa lìa tâm Nhất thiết trí trí, chẳng nhiếp thọ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, không phương tiện khéo léo, nên tu pháp không, vô tướng, vô nguyện bèn chứng thật tế, đọa nơi Thanh văn hoặc bậc Độc giác.

Các kẻ bổ-đặc-già-la Bồ-tát thừa chẳng lìa tâm Nhất thiết trí trí, nhiếp thọ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nương phương tiện khéo léo, đại bi tâm làm thượng thủ tu pháp không, vô tướng, vô nguyện, tuy chứng thật tế mà năng vào ngôi Bồ-tát Chánh tánh ly sanh, năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Xá-lợi-tử ! Ví như có chim lượng thân lớn dài trăm do-tuần, hoặc lại hai trăm, hoặc lại ba trăm do-tuần mà không có cánh. Chim này hoặc từ trời Ba mươi ba gieo mình rơi xuống châu Thiệm bộ. Nó rơi nửa đường lại khởi nghĩ rằng : Ta muốn trở lại trời Ba mươi ba. Xá-lợi-tử ! Nơi ý người hiểu sao ? Chim này năng về lại trời Ba mươi ba được chăng ?

Xá-lợi-tử thưa : Bạch Thế Tôn ! Chẳng được. Bạch Thiệm Thệ ! Chẳng được.

Phật bảo : Xá-lợi-tử ! Chim này giữa đường hoặc khởi muốn này : Đến châu Thiệm bộ phải cho thân ta không tổn không hại. Xá-lợi-tử ! Nơi ý người

hiếu sao ? Sở nguyện chim này khá được toại chăng ?

Xá-lợi-tử thưa : **Bạch Thế Tôn ! Chẳng toại. Bạch Thiện Thệ ! Chẳng toại.** Chim này khi đến châu Thiệm bộ đây, thân nó quyết định có tồn có hại, hoặc đến mất mạng, hoặc khổ gần chết. Vì có sao ? Vì thân chim này lớn, từ xa rơi không có cánh vậy.

Phật nói : **Xá-lợi-tử !** Như vậy, như vậy. Như người đã nói. **Xá-lợi-tử !** Có kẻ **bồ-đặc-già-la Bồ-tát** thừa cũng lại như vậy. Tuy trải vô lượng vô số đại kiếp, siêng tu **Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lực** cũng tu **Bát-nhã cầu tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề**, mà chẳng nhiếp thọ **Bát-nhã Ba-la-mật-đa**, xa lìa phương tiện khéo léo, tu pháp không, vô tướng, vô nguyện bèn chứng thật tế, đọa nơi Thanh văn hoặc bậc **Độc giác**.

Vì có sao ? **Xá-lợi-tử ! Bồ-đặc-già-la Bồ-tát** thừa này xa lìa tâm **Nhất thiết trí trí**, dù trải vô lượng vô số đại kiếp, siêng tu **Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lực**, cũng tu **Bát-nhã**, mà chẳng nhiếp thọ **Bát-nhã Ba-la-mật-đa**, xa lìa phương tiện khéo léo, bèn đọa Thanh văn hoặc bậc **Độc giác**.

Xá-lợi-tử ! Bồ-đặc-già-la Bồ-tát thừa này dù nhớ chư **Phật Thế Tôn** quá khứ, vị lai, hiện tại

những bao nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến, cung kính cúng dường, tùy thuận tu hành, mà đôi trong ấy vì chấp lấy tướng, nên chẳng năng chính hiểu những bao nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến công đức viên mãn các Đức Như Lai ứng Chánh Đẳng Giác này. Các Bồ-tát Maha-tát đây vì chẳng năng chính hiểu Phật công đức, nên dù nghe đạo Vô thượng Chánh đẳng giác và tiếng pháp không, vô tướng, vô nguyện mà nương tiếng này chấp lấy nơi tướng. Chấp lấy tướng rồi hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Bồ-đặc-già-la Bồ-tát thừa đây hồi hướng như thế chẳng đắc Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, đọa nơi Thanh văn hoặc bậc Độc giác.

Vì có sao ? Xá-lợi-tử ! Bồ-đặc-già-la Bồ-tát thừa đây, bởi chẳng nhiếp thọ Bát-nhã Ba-la-mật-đa và xa lìa phương tiện khéo léo, nên dù đem các thứ căn lành đã tu hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà vẫn đọa Thanh văn hoặc bậc Độc giác.

Lại nữa, Xá-lợi-tử ! Có kẻ bồ-đặc-già-la Bồ-tát thừa, từ sơ phát tâm thường chẳng xa lìa tâm Nhất thiết trí trí, đại bi làm thượng thủ, siêng tu Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lực, cũng tu diệu huệ nhiếp thọ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thường chẳng

xa lìa phương tiện khéo léo, vẫn nhớ những bao nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến chư Phật Thế Tôn quá khứ, vị lai, hiện tại mà chẳng lấy tướng. Vẫn tu không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn cũng chẳng lấy tướng. Vẫn nhớ các thứ công đức mình người, cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề cũng không lấy tướng.

Xá-lợi-tử ! Phải biết bồ-đặc-già-la trụ Bồ-tát thừa như thế thẳng tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác.

Vì có sao ? Xá-lợi-tử ! Bồ-đặc-già-la Bồ-tát thừa này, từ sơ phát tâm cho đến rốt ráo thường chẳng xa lìa tâm Nhất thiết trí trí, với tất cả thời đại bị làm thượng thủ. Vẫn tu bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, cũng tu bát-nhã mà chẳng lấy tướng. Vẫn nhớ những bao nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến chư Phật Thế Tôn quá khứ, vị lai hiện tại, cũng chẳng lấy tướng. Vẫn tu đạo Vô thượng Chánh đẳng giác và pháp không, vô tướng, vô nguyện cũng chẳng lấy tướng.

Xá-lợi-tử ! Bồ-đặc-già-la Bồ-tát thừa này vì có phương tiện khéo léo nên đem tâm ly hướng tu hành Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, cũng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Như vậy cho đến đem tâm

ly tướng tu hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Do đây định chứng sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Bấy giờ, Xá-lợi-tử ! thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Như tôi hiểu nghĩa Phật đã thuyết ấy, nếu Bồ-tát Ma-ha-tát từ sơ phát tâm cho đến rốt ráo, nhiếp thọ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thường chẳng xa lìa phương tiện khéo léo. Bồ-tát Ma-ha-tát này gần về Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Sở dĩ vì sao ? Bồ-tát Ma-ha-tát này từ sơ phát tâm cho đến rốt ráo, đều chẳng thấy có chút pháp khá được. Nghĩa là hoặc năng chứng, hoặc sở chứng, hoặc chỗ chứng, hoặc thời chứng, hoặc do đây chứng đều bất khả đắc. Chỗ gọi hoặc sắc, hoặc thọ tướng hành thức. Như vậy cho đến hoặc nhất thiết trí, hoặc đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí đều bất khả đắc.

Lại nữa, Bạch Thế Tôn ! Có các thiện nam tử thiện nữ nhân Bồ-tát thừa, chẳng nhiếp thọ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, xa lìa phương tiện khéo léo mà cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Phải biết kia đối sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề nghi hoặc do dự hoặc đắc hoặc chẳng đắc.

Sở dĩ vì sao ? Các thiện nam tử, thiện nữ nhân Bồ-tát thừa này chẳng nhiếp thọ Bát-nhã Ba-la-

mật-đa, xa lìa phương tiện khéo léo, nên với sở tu hành Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa đều lấy nơi tướng. Như vậy cho đến sở tu hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí đều lấy nơi tướng. Bởi nhân duyên đây, các thiện nam tử thiện nữ nhân Bồ-tát thừa này đều đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề nghi hoặc do dự hoặc đắc chẳng đắc.

Vậy nên, Bạch Thế Tôn ! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, quyết định chẳng nên xa lìa Bát-nhã Ba-la-mật-đa phương tiện khéo léo. Bồ-tát Ma-ha-tát này an trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa phương tiện khéo léo, dùng vô sở đắc mà làm phương tiện, đem tâm vô tướng cùng hành nên tu Bồ thí Ba-la-mật-đa ; nên tu Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa .

Như vậy cho đến đem tâm vô tướng, cùng hành nên tu nhất thiết trí; nên tu đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa phương tiện khéo léo, dùng vô sở đắc mà làm phương tiện, đem tâm vô tướng cùng hành, tu hành tất cả Phật pháp như thế tất được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Bấy giờ, Thiên chúng cõi Dục, cõi Sắc đồng thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Chư Phật Vô

thượng Chánh đẳng Bồ-đề rất khó tin hiểu, cực khó chứng được. Sở dĩ vì sao ?

Các Bồ-tát Ma-ha-tát với tất cả pháp tự tướng cộng tướng đều nên chứng biết, mới năng hoạch được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Mà các chúng Bồ-tát Ma-ha-tát sở biết pháp tướng đều vô sở hữu bất khả đắc ?

Bấy giờ, Phật bảo chúng chư Thiên rằng : Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề rất khó tin hiểu, cực khó chứng được.

Chư Thiên phải biết : Ta cũng hiện giác tướng tất cả pháp, chúng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, mà đều chẳng đắc thắng nghĩa pháp tướng khả nói, gọi là : đây là năng chứng, đây là sở chứng, đây là chỗ chứng, đây là thời chứng, do đây mà chứng. Sở dĩ vì sao ? Vì tất cả pháp rốt ráo tịnh vậy, hữu vi vô vi rốt ráo không vậy. Do đây Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề rất khó tin hiểu, cực khó chứng được.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Như Phật đã nói, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề rất khó tin hiểu, cực khó chứng được. Như tôi suy nghĩ nghĩa Phật đã nói, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề rất dễ tin hiểu, cực dễ chứng được.

Sở dĩ vì sao ? Nếu năng tin hiểu “không pháp năng chứng, không pháp sở chứng, không có chỗ chứng, không có thời chứng, cũng không do đây mà có sở chứng”, thời năng tin hiểu được chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Nếu có chứng biết “không pháp năng chứng, không pháp sở chứng, không có chỗ chứng, không có thời chứng, cũng không do đây mà có sở chứng”, thời năng chứng được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Vì có sao ? Vì tất cả pháp đều rốt ráo không. Trong rốt ráo không, đều không có pháp khá gọi năng chứng, khá gọi sở chứng, khá gọi chỗ chứng, khá gọi thời chứng, khá gọi do đây mà có sở chứng. Sở dĩ vì sao ?

Vì tất cả pháp tánh tướng đều không, hoặc tăng hoặc giảm đều vô sở hữu, đều bất khả đắc. Do nhân duyên đây, các Bồ-tát Ma-ha-tát thường sở tu hành Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa đều vô sở hữu, đều bất khả đắc. Như vậy cho đến nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí đều vô sở hữu, đều bất khả đắc.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát sở quán các pháp, hoặc hữu sắc hoặc vô sắc, hoặc hữu kiến hoặc vô kiến, hoặc hữu đối hoặc vô đối, hoặc hữu lậu hoặc vô lậu, hoặc hữu vi hoặc vô vi đều vô sở hữu, đều bất khả đắc. Do nhân duyên đây, tôi suy nghĩ nghĩa thú Phật

đã nói chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề rất dễ tin hiểu, cực dễ chứng được.

Các Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng nên đối trong bảo khó tin hiểu và khó chứng được. Sở dĩ vì sao ? Sắc, tự tánh sắc không; thọ tướng hành thức, tự tánh thọ tướng hành thức không. Như vậy cho đến nhất thiết trí, tự tánh nhất thiết trí không; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, tự tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối nghĩa tự tánh không như thế, thâm sanh tin hiểu, không trái mà chứng bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Khi ấy, Xá-lợi-tử bảo Thiện Hiện rằng : Cũng do nhân duyên đây, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề rất khó tin hiểu, cực khó chứng được. Sở dĩ vì sao ? Các Bồ-tát Ma-ha-tát quán tất cả pháp đều vô tự tánh, đều như hư không. Ví như hư không chẳng tác nghĩ này : Ta phải tin hiểu, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Các Bồ-tát Ma-ha-tát cũng lẽ như thế, chẳng tác nghĩ này : Ta phải tin hiểu, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vì có sao ? Các pháp đều không, ngang cùng hư không. Các Bồ-tát Ma-ha-tát cần được tin hiểu các pháp đều không, ngang cùng hư không, không trái mà chứng mới được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tin hiểu các pháp ngang cùng hư không, bèn đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-

đề dễ sanh tin hiểu, dễ chứng được ấy, thời chẳng nên có Bồ-tát Ma-ha-tát các sông Căng-già thấy, mặc áo giáp đại công đức, phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, ở thời gian giữa mà có lui khuất. Nên biết Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề rất khó tin hiểu, cực khó chứng được.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện bảo Xá-lợi-tử rằng : Xá-lợi-tử ! Nơi ý hiểu sao ? Sắc đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề có lui khuất chẳng ? Xá-lợi-tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá-lợi-tử ! Nơi ý hiểu sao ? Thọ tướng hành thức đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề có lui khuất chẳng ? Xá-lợi-tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá-lợi-tử ! Nơi ý hiểu sao ? Cho đến nhất thiết trí đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề có lui khuất chẳng ? Xá-lợi-tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá-lợi-tử ! Nơi ý hiểu sao ? Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề có lui khuất chẳng ? Xá-lợi-tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá-lợi-tử ! Nơi ý hiểu sao ? Sắc chơn như đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề có lui khuất chẳng ? Xá-lợi-tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá-lợi-tử ! Nơi ý hiểu sao ? Thọ tướng hành thức chơn như đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề có lui khuất chẳng ? Xá-lợi-tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá-lợi-tử ! Nơi ý hiểu sao ? Cho đến nhất thiết trí chơn như đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề có lui khuất chẳng ? Xá-lợi-tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá-lợi-tử ! Nơi ý hiểu sao ? Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề có lui khuất chẳng ? Xá-lợi-tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá-lợi-tử ! Nơi ý hiểu sao ? Lìa sắc có pháp đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề có lui khuất chẳng ? Xá-lợi-tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá-lợi-tử ! Nơi ý hiểu sao ? Lìa thọ tướng hành thức có pháp đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề có lui khuất chẳng ? Xá-lợi-tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá-lợi-tử ! Nơi ý hiểu sao ? Cho đến lìa nhất thiết trí có pháp đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề có lui khuất chẳng ? Xá-lợi-tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá-lợi-tử ! Nơi ý hiểu sao ? Là đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí có pháp đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề có lui khuất chẳng ? Xá-lợi-tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá-lợi-tử ! Nơi ý hiểu sao ? Là sắc chơn như có pháp đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề có lui khuất chẳng ? Xá-lợi-tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá-lợi-tử ! Nơi ý hiểu sao ? Là thọ tướng hành thức chơn như có pháp đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề có lui khuất chẳng ? Xá-lợi-tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá-lợi-tử ! Nơi ý hiểu sao ? Cho đến là nhất thiết trí chơn như có pháp đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề có lui khuất chẳng ? Xá-lợi-tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá-lợi-tử ! Nơi ý hiểu sao ? Là đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như có pháp đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề có lui khuất chẳng ? Xá-lợi-tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá-lợi-tử ! Nơi ý hiểu sao ? Các pháp chơn như đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề có lui khuất chẳng ? Xá-lợi-tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá-lợi-tử ! Nơi ý hiểu sao ? Các pháp pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề có lui khuất chẳng ? Xá-lợi-tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá-lợi-tử ! Nơi ý hiểu sao ? Là các pháp chơn như có pháp đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề có lui khuất chẳng ? Xá-lợi-tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá-lợi-tử ! Nơi ý hiểu sao ? Là các pháp pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới có pháp đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề có lui khuất chẳng ? Xá-lợi-tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Xá-lợi-tử rằng : Nếu tất cả pháp đều vô sở hữu, đều bất khả đắc, thì nói pháp nào khá đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà có lui khuất ?

Khi ấy, Xá-lợi-tử bảo Thiện Hiện rằng : Như nhân giả đã nói, trong vô sanh pháp nhãn đều không có pháp, cũng không Bồ-tát khá đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề nói có lui khuất. Nếu vậy có sao Phật nói ba thứ bồ-đặc-già-la trụ Bồ-tát thừa,

chỉ nên nói một. Lại như nhân giả nói, lẽ không Tam thừa Bồ-tát sai khác, chỉ nên có một Chánh đẳng giác thừa.

Khi ấy, Mãn-từ-tử thưa Xá-lợi-tử rằng : Nên hỏi Tôn giả Thiện Hiện hãy nhận có một Bồ-tát thừa chăng ? Nhiên hậu mới nạn lẽ không kiến lập Tam thừa sai khác, chỉ nên có một Chánh giác Thừa.

Khi ấy, Xá-lợi-tử hỏi Thiện Hiện rằng : Hãy nhận có một Bồ-tát thừa chăng ?

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện bảo Xá-lợi-tử rằng : Xá-lợi-tử ! Nơi ý hiểu sao ? Trong tất cả pháp chơn như hãy có tướng ba thứ bổ-đặc-già-la sai khác trụ Bồ-tát thừa chăng ? Nghĩa là có kẻ lui trụ Thanh văn thừa, hoặc có kẻ trụ Độc giác thừa, hoặc có kẻ chứng được Vô thượng thừa ? Xá-lợi-tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá-lợi-tử ! Nơi ý hiểu sao ? Trong tất cả pháp chơn như, hãy có khác Tam thừa Bồ-tát thừa chăng ? Xá-lợi-tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá-lợi-tử ! Nơi ý hiểu sao ? Trong tất cả pháp chơn như, hãy thật có nhất định không lui khuất Bồ-tát thừa chăng ? Xá-lợi-tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá-lợi-tử ! Nơi ý hiểu sao ? Trong tất cả pháp chơn như, hãy thật có các Bồ-tát Ma-ha-tát một Chánh Đẳng Giác thừa chăng ? Xá-lợi-tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá-lợi-tử ! Nơi ý hiểu sao ? Trong các pháp chơn như có một, có hai, có ba tướng chăng ? Xá-lợi-tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá-lợi-tử ! Nơi ý hiểu sao ? Trong tất cả pháp chơn như, hãy có một pháp hoặc một Bồ-tát mà khá được chăng ? Xá-lợi-tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện bảo Xá-lợi-tử rằng : Nếu tất cả pháp đều vô sở hữu, đều bất khả đắc, tại sao Xá-lợi-tử có thể khởi nghĩ này rằng : “Bồ-tát như thế, đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề định có lui khuất; Bồ-tát như thế đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề định không lui khuất; Bồ-tát như thế đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề nói chăng quyết định; Bồ-tát như thế là Thanh văn thừa; Bồ-tát như thế là Độc giác thừa; Bồ-tát như thế là Chánh giác thừa; như thế là ba, như thế là một” ?

Xá-lợi-tử ! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối tất cả pháp đều vô sở đắc, đối tất cả pháp chơn như cũng năng khéo tin hiểu đều vô sở đắc, đối Bồ-tát cũng vô

sở đắc, đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề cũng vô sở đắc. Phải biết đây là chơn Bồ-tát Ma-ha-tát.

Xá-lợi-tử ! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nghe thuyết tướng các pháp chơn như bất khả đắc, nơi tâm chẳng kinh chẳng sợ chẳng hãi, chẳng nghi chẳng hối, chẳng lui chẳng chìm. Bồ-tát Ma-ha-tát này mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, ở thời gian giữa định không lui khuất.

--- o0o ---